

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-DS ngày 22/01/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa (nay là phường Đống Đa), thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng bên nguyên đơn: Công ty cổ phần MBN Jupiter; Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Central Point số 219, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, (nay là phường Yên Hòa), Tp Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của bên nguyên đơn: Ông Phạm Văn Đông, sinh ngày 23/9/1990, số CCCD: 042090001665; – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Công ty cổ phần MBN Jupiter - là bên Kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Nguyên đơn- Theo văn bản số: 8018/2025/TB-VBP ngày 18/6/2025 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Văn bản ủy quyền số: 22607/2025/UQ-XLN-JUPITERMN ngày 17 tháng 7 năm 2025. Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Lê Phúc C, sinh ngày 11/4/1994; CCCD số: 0644094007210; và chị Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 25/6/1995; CCCD số: 064195011900; Nơi thường trú: Thôn Q 3, xã S, thị xã A (cũ) nay thuộc xã B, tỉnh Gia Lai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản tiền còn nợ: Các đương sự thống nhất nội dung bị đơn anh C, chị T vay tiền theo hợp đồng cho vay số LN2303158632391 ngày 30/3/2023 và có mở thẻ tín dụng tiêu dùng (theo hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 01/4/2023) tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Số nợ gốc và lãi anh C và chị T còn nợ và

phải trả cho nguyên đơn thông qua Công ty cổ phần MBN Jupiter tạm tính đến ngày 18/7/2025 là 720.095.790đ. Cụ thể:

+ Đối với khoản nợ gốc 537.148.000đ theo hợp đồng cho vay số LN2303158632391 ngày 30/3/2023 tiền lãi tạm tính là 146.037.113đ, tổng cả gốc và lãi là 683.185.113đ.

+ Đối với khoản nợ 27.090.405đ của thẻ tín dụng tiền lãi tạm tính là 9.820.272đ, tổng cả gốc và lãi là 36.910.677đ.

- Về phương án trả nợ: Các đương sự thống nhất trong thời hạn 01 tháng từ ngày 18/7/2025 đến hết ngày 18/8/2025, bị đơn anh C, chị T sẽ trả hết nợ cho Nguyên đơn thông qua người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng bên Nguyên đơn là Công ty cổ phần MBN Jupiter.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 18/7/2025 cho đến khi thanh toán hết số tiền còn nợ nêu trên, bị đơn anh C, chị T còn phải trả tiền lãi phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán cho bên Nguyên đơn theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng cho vay số LN2303158632391 lập giữa Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với anh C, chị T ngày 30/3/2023, Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 30/3/2023, Khế ước nhận nợ cùng ngày 30/3/2023 và Hợp đồng mở thẻ tín dụng ngày 01/4/2023.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP thì lãi suất mà anh C, chị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định này cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

- Về tài sản thế chấp: Là xe ô tô biển kiểm soát 81H-026.94 mà anh C, chị T đã thế chấp cho ngân hàng VPBank theo hợp đồng thế chấp số LN2303158632391 ngày 30/3/2023.

Trường hợp anh C, chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu TRUONG GIANG, số loại TG8000-4WD/TM; số khung RNNM02TD4NCP00015, số máy WP41Q165E50BG09131946, biển kiểm soát số 81H-026.94 theo thông tin đầy đủ trong Hợp đồng thế chấp số LN2303158632391 ngày 30/3/2023 lập giữa Ngân hàng VPbank và anh C, chị T.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ, anh C, chị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho nguyên đơn.

3. Về án phí: Bị đơn anh Lê Phúc C, chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 16.401.916đ (*Mười sáu triệu, bốn trăm lẻ một nghìn, chín trăm mười sáu đồng*). Anh C, chị T chưa nộp án phí.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng- thông qua Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng bên Nguyên đơn là Công ty cổ phần MBN Jupiter số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **14.558.413đ** (*Mười bốn triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm*

mười ba đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013370 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự A (cũ) nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13, Gia Lai.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Long Sơn